

Về văn bản Như Lai ứng hiện đồ và bộ ván khắc năm Tự Đức tại chùa Phúc Long ở Hải Dương

ISSN: 2734-9195 09:05 19/05/2025

Từ việc xuất hiện các văn bản khác nhau truyền thế, có thể nói “Như Lai ứng hiện đồ” là một truyện phẩm về tranh khắc gỗ của Phật giáo Việt Nam.

1. Văn bản Như Lai ứng hiện đồ

Như Lai Ứng Hiện Đồ, còn gọi là **Thích Ca Phật Hội đồ sự tích**, không rõ ai là tác giả và đây có phải là bộ truyện tranh đồ họa về lịch sử đức Phật Thích Ca Mâu Ni cổ nhất và duy nhất xuất hiện chính xác vào năm nào. Nhưng căn cứ vào lời tựa dẫn Ngự chế đầu sách có viết kiêng húy chữ Lợi của Vua Lê Thái Tổ (1385-1433). Bài hậu tựa còn viết kiêng húy chữ Căn của Trịnh Căn (1633-?) và chữ Bang của Vua Lê Anh Tông (1557- 1573). Như vậy có thể khẳng định bộ sách này xuất hiện vào thời Hậu Lê. Đến niên hiệu Cảnh Hưng, năm Giáp Tý (1744) được Hoà Thượng Hiển Mật Chân Lý chùa Nguyệt Đường cho khắc lại. Năm Minh Mệnh thứ (1832) có Sa di tự Phổ Hoà trụ trì chùa Bảo Quang, xã Lãm Sơn huyện Quả Dương cho khắc ván lại. Năm Tự Đức thứ 10 (1857) có Sa môn tự Sinh Kiều trụ trì chùa Phúc Lâm, xã Đỗ Lâm, huyện Gia Lộc, phủ Ninh Giang cho khắc ván lại. Năm Tự Đức thứ 13 (1860) lại có Sa di ni hiệu Diệu Bình chùa Khánh Ân xã Cổ Đô huyện Tiên Phong cho khắc ván. Niên Hiệu Thành Thái thứ 7 (1905) do Hoà Thượng Chu Viên Yết Ma Thích Tuệ ở Biên Hoà cho khắc ván lại.



Về văn bản Như Lai ứng hiện đồ và bộ ván khắc năm Tự Đức tại chùa Phúc Long ở Hải Dương

Như vậy, từ thời Cảnh Hưng đến nay đã có 5 lần khắc ván lưu thông. Theo Nguyễn Thị Oanh, Viện Nghiên cứu Hán Nôm đã có bài nghiên cứu Về văn bản Như Lai Ứng Hiện Đồ hiện lưu trữ tại Hà Nội và Tp.Hồ Chí Minh đăng trên Tạp chí Hán Nôm số 6 năm 2014 đã giới thiệu 4 văn bản đang lưu tại Thư viện Viện Nghiên cứu Hán Nôm và 2 bản ở Thư viện Huệ Quang Tp.Hồ Chí Minh. Hiện Thư viện Nghiên cứu Hán Nôm còn các bản sau:

Như Lai ứng hiện đồ //□ □ □ □ 4 bản in, 2 tựa, 1 chí.

38. 1709: chùa Bảo Quang, h. Quế Dương in năm Minh Mệnh 13 1832, 90 tr, 38.5 x 19, 40 hình vẽ.

Vht. 34: 90 tr., 41 x 20, 39 hình vẽ cùng ván khắc với a. 1709.

1. 2779: in năm Tự Đức 13 1860, 74 tr., 39 x 29, 37 hình vẽ.

2. 1035: chùa Phúc Long, in năm Tự Đức 10 1857, 88 tr., 36 x 29, 41 hình vẽ.

Các bức vẽ về sự ứng hiện của Phật Như Lai từ lúc Đản sinh đến lúc thành Phật.

Dưới mỗi bức vẽ có nói sự tích của Phật. Hiện nay tại Trung tâm Tư liệu Phật giáo Việt Nam còn lưu giữ được 4 bản Như Lai Ứng Hiện Đồ được in vào năm 1744, 1832, 1857 và 1860. Sách đều có khổ lớn 41,5x30, ruột sách khổ 28x25, sách có 39 hình vẽ, có 36 bức tranh liên quan đến sự tích đức Phật Thích Ca từ đản sinh, xuất gia, thành đạo và nhập Niết Bàn. Tranh đồ họa đạt đến trình độ cao của hội họa mang phong cách thuần Việt từ trang phục, con người cho đến phong cảnh. Điều đặc biệt là kèm theo mỗi bức tranh là lời thuyết minh viết

bằng chữ Hán theo phong cách thời Lê. Mỗi trang là một kiểu chữ khác nhau như: chữ Chân chữ Lệ, chữ Hành Thư, chữ Thảo,.. có cả trang khắc chữ chân, chữ trắng nền đen như thác bản Văn Bia.

2. Giới thiệu bài tựa: Ngự Chế khắc lại bộ Như Lai Ứng Hiện Đồ

Ta nghe nói: “Phật thánh nhân ưa làm việc thiện. Trong khoảng trời đất vô cùng, thứ thứ đạo lý không gì chẳng cầu, cái mẫu nhiệm rộng lớn mà phúc đó ắt đến, phàm đến chỗ thiện mà dừng. Cho nên kinh của Đạo, Điển tịch của họ Thích đều có thể xem”.



Bài tựa ngự chế khắc lại Như Lai ứng hiện đồ (bên phải bản ván khắc, bên trái bản in)

Ta nối tiếp cơ nghiệp, nghĩ đến khôi phục khuôn phép, bèn sưu tập các sách Lý số muốn tìm nguồn Đạo. May gặp vị Sa Môn đem kinh Phật đến dâng, mở ra xem hai ba lần, thấy được trong hào quang bầy báu hiện ra sắc vàng ngọc hào. Chẳng những tự đủ Phật tướng, mà do chỗ tâm tạo, thật cùng với hết thảy chúng sinh trong cõi diêm thì cách nhau như trời với đất.

Chúng sinh chìm đắm nơi vật dục, tạo các ác nghiệp. Mà Phật thì đoạn bỏ năm dục, phá phiền não trói buộc. Chúng sinh thì chạy theo danh lợi, chịu các nẻo khổ, mà Phật thì diệt hết mê lợi danh lên bờ giải thoát. Nên đạo của ngài sâu rộng nhiệm mầu, vắng lặng vi diệu. Mà muốn trở về đạo ấy thì không ngoài một chữ thiện vậy. Mở rộng thiện niệm này thì tại gia làm Chuyển luân thánh vương, xuất gia làm Thành đẳng chính giác. Chỗ công đức làm lợi ích chúng sinh thống nhất mà thôi.

Ta lấy đó mà suy, cái tâm vui với việc thiện của Thánh nhân, mà biểu thị ra lấy đó mà vào thiền môn, trở thành bậc xuất chúng. Nay đặc biệt viết tựa:

Phật đức vô biên như biển lớn

Vô hạn diệu bảo chứa ở trong

Vương nghiệp mãi mãi vô cùng
Nước đức trí tuệ thường đầy tràn
Trăm ngàn thẳng định đều đầy đủ.

3. Bản khắc bộ Như Lai ứng hiện đồ chùa Phúc Long

Mặc dù bản Như Lai ứng hiện đồ đã nhiều lần được khắc lại, tuy nhiên bản ván xưa nhất không còn hoặc chưa tìm thấy. Tuy nhiên, năm 2024, Trung tâm Tư liệu Phật giáo Việt Nam đã tiếp cận được bộ ván khắc vào năm Tự Đức thứ 10 (1857).

Tình trạng chung của bộ ván tương đối tốt, dù nhiều ván bị nứt, vỡ nhưng vẫn còn có thể in lại.

Bộ ván bị thiếu tờ số 10. (nên sách chỉ còn 42 trang)

Kết cấu của sách:

- 1. Ngự chế bài tựa khắc lại bộ Như Lai ứng hiện đồ
- 2. Phần chính văn từ trang 1- trang 38
- 3. Bài Hậu tự sau trang 38
- 4. Thập phương Tăng già chứng minh

Số tờ	Tên sách	Chú thích	Tờ số	Tình trạng ván
1.	Như lai ứng hiện đồ		bìa	Nứt nhẹ
2.	Như lai ứng hiện đồ		1	Sứt, nứt nhỏ
3.	Như lai ứng hiện đồ		2	Nứt nhẹ
4.	Như lai ứng hiện đồ		3	Nứt nhẹ
5.	Như lai ứng hiện đồ		4	Nứt nhẹ
6.	Như lai ứng hiện đồ		5	Nứt nhẹ
7.	Như lai ứng hiện đồ		6	Nứt nhẹ
8.	Như lai ứng hiện đồ		7	Nứt nhẹ
9.	Như lai ứng hiện đồ		8	Nứt nhẹ
10.	Như lai ứng hiện đồ		9	Nứt nhẹ
11.	Như lai ứng hiện đồ		10	Nứt nhẹ
12.	Như lai ứng hiện đồ		11	Nứt nhẹ
13.	Như lai ứng hiện đồ		12	Nứt nhẹ
14.	Như lai ứng hiện đồ		13	Nứt nhẹ
15.	Như lai ứng hiện đồ		14	Nứt nhẹ
16.	Như lai ứng hiện đồ		15	Nứt nhẹ
17.	Như lai ứng hiện đồ		16	Nứt nhẹ
18.	Như lai ứng hiện đồ		17	Nứt nhẹ

19.	Như lai ứng hiện đồ		18	Nút nhẹ
20.	Như lai ứng hiện đồ		19	Nút nhẹ
21.	Như lai ứng hiện đồ		20	Nút nhẹ
22.	Như lai ứng hiện đồ		21	Nút nhẹ
23.	Như lai ứng hiện đồ		22	Sút 1 chữ
24.	Như lai ứng hiện đồ		23	Nút nhẹ
25.	Như lai ứng hiện đồ		24	Nút nhẹ
26.	Như lai ứng hiện đồ		25	Nút nhẹ
27.	Như lai ứng hiện đồ		26	Nút nhẹ
28.	Như lai ứng hiện đồ		27	Nút nhẹ
29.	Như lai ứng hiện đồ		28	Nút nhẹ

4. Giới thiệu bản dịch bài Hậu tựa

Khắc lại Phật xuất thế đồ dẫn Tố-Đất lăm hậu tựa

Kính nghe: Đức Thế Tôn xuất thế bởi vì cứu giúp chúng sinh. Đức Thích Ca Đản sinh ắt có hiển bày dấu cũ, hướng chi viên quang vắng lặng, lấy từ bi hỷ xả làm tông chỉ. Linh cảm mệnh mang dùng phương tiện quyền hành mà tác pháp. Việc không nhất định gồm có năm việc. Ban đầu từ đâu suất giáng thần, Đản sinh nơi Tỳ Lam thị hiện sắc tướng đó là thứ nhất. Đạo chơi bốn cửa thành chợt có sự tỉnh ngộ, nửa đêm vượt thành nhanh chóng xuất gia đó là thứ hai. Sáu năm núi tuyết tu khổ hạnh, một sớm dưới cây đạo thụ thấy sao mai ngộ đạo chẳng phải là ba ư? Ban đầu ở Lộc Uyển chuyển bánh xe pháp, sau dừng nơi Sa Bà để lại di chúc, đó là bốn vậy. Năng sở đã dứt hết vào Niết bàn, Xá lợi đã lưu làm Phật bảo, đây là kết thúc ở việc thứ năm.

Tóm lại: Chính pháp từ phương Tây lại, tuệ nhật ở trời. Thời có trước sau, mà đạo thì không có lên xuống, đời có xưa nay mà pháp không có hưng suy Ở nơi người học đạo tâm thông ý hiểu, suy nghĩ sâu mà tự chứng được vậy.

Nay người xuất gia trong Thiên môn rộng xem sự lý, trộm thấy bản họa đồ xưa có 36 thể ban đầu từ Đông độ truyền đến nước Nam, ngày tháng bào mòn, tả tơi mục nát, bày ra trước mắt nên không tránh khỏi thở than thương hại để rơi mất ngọc châu. Bởi vậy, gánh vác sứ mệnh của Như Lai chẳng từ mệt nhọc, đi khắp nơi mộ hoá, khắc ván lưu thông, mãi truyền sữa pháp được vô cùng để lại nền phúc mãi không mất.

Trên chúc Hoàng cung ức tuổi, Thánh chúa vạn năm, Phật nhật tăng huy đèn pháp chiếu khắp.

Kính nguyện người người kính ngưỡng, mỗi mỗi tôn sùng, người nào thấy nghe gột sạch bề nghiệp trong khoảng chớp mắt. Người nào nhìn qua thì rửa hết trần tâm trong khoảng sát na. Lớn thay! Đẹp thay! Thụ trì công đức hằng hà sa, hết

thầy hữu tình cùng thành Phật đạo.

Vậy thì những bức tranh này được làm ra có quan hệ lớn đến giáo hoá thế gian, há có thể là nhỏ được ư?

Kính cần viết tựa.

- Viên thông phương trượng Hiên Mật thiền sư truyền lại bộ tranh này.

- Chùa Nguyệt Đường Đại Hoà thượng Chân Lý tổ sư khắc ván.

- Từ năm Giáp Tý (1744), triều Lê niên hiệu Cảnh Hưng đến nay là năm Đinh Tỵ đã là 114 năm, chùa Phúc Long bản đạo tự Sinh Kiều khắc lại cung tiến.

- Nam mô Tịnh Quang tháp, sắc tứ Đạo Nguyên Hoà thượng, Thanh Lăng Tử khiêu, pháp huý Khoan Dực, Phổ Chiếu thiền sư hoá thân Bồ Tát.

- Nam mô Tiên Du Sơn, diệu hữu tháp, Tuệ Định Chiêu Minh, ma ha Tử khiêu tự Tính Thiện Thích Minh Minh thiền sư hoá thân Bồ Tát.

- Diệu Quang tháp bất vọng Sa môn, tự Khoan Đoan, hiệu Thanh Khoáng, thích Niếu Niếu thiền sư hoá thân Bồ Tát.

- Nghiêm Quang tháp Thanh Các Tử khiêu tự Đạo Thuyền thiền sư, tịnh thân Bồ Tát.

- Đại Quang tự giới sư Thanh Tịnh Tử khiêu, tự Đạo Thành thiền sư, tịnh thân Bồ Tát.

- Giáo thụ sư, Thanh Sơn Tử khiêu tự Đạo Chân thiền sư, tịnh thân Bồ Tát.

- Thiệu Đăng tháp ma ha Tử khiêu tự Đạo Bính hiệu Thanh Xán thiền sư, tịnh thân Bồ Tát.

- Diên Quang tháp ma ha Tử khiêu tự Đạo Trung hiệu Thành Phái thiền sư, tịnh thân Bồ Tát.

Xã Thanh Liễu phó cả Nguyễn Công Tiệp kính khắc.

Ván để ở chùa Phúc Long xã Đỗ Lâm, huyện Gia Lộc, phủ Ninh Giang để biết sau đến in.

Xét thấy: Đức Thế Tôn ứng hiện nơi đời là vì hữu tình giác ngộ nơi chính đạo, cho nên thi hành tám vạn bốn nghìn pháp môn, hóa ra trăm vạn ức thân mà độ cho hết thầy chúng sinh chứng được quả vô sinh. Không có phương nào không có đức Thích Ca vậy, mà nay có đại Hoà thượng Chân Lý tổ sư chùa Nguyệt

Đường tỉnh Hưng Yên nước Đại Nam đã khắc bản cũ. Chẳng ngờ rồng tranh hổ đấu đến nổi mực bản không còn vậy. Nếu không có trước tiến sau, sao có thể tuân hành đạo được, cho nên có đạo nên hành, thì người làm thiện cùng người đều vui mừng.

Nhân tôi cảm đức của Phật bèn lên lễ Tổ ở chùa Hồng Phúc (Hoè Nhai trình bày nguyên do sau trước. Hạ tiết mới xong, muốn có thể để lại nhân duyên cho đời. Viện dẫn xưa kia đạo ở nơi quốc vương, trăm quan, trưởng giả, hết thầy tứ dân, ngoại hộ Phật pháp được lâu dài. Nay con trẻ thấy đủ Phật cùng ngài A-Nan trên đường đi khát thực mà vui mừng phát tâm mở kho gạo bố thí. Kho gạo ấy dùng đất cát đắp thành, Thế Tôn liền nhận lấy thụ ký cho đứa trẻ ấy làm Chuyển luân thánh vương, thống nhiếp bốn đại bộ châu, còn các đứa trẻ tùy hỷ được quả báo làm các vị đại thần. Huống chi người một lòng bố thí, một lòng hành đạo. Trung thành có thể thấu trời, thành thật có thể thay đổi trời, cho nên đức Thích Ca ứng hiện nơi đời vì độ hữu tình xa lìa sinh già bệnh chết. Mà Đại Phạm Thiên Vương hiện làm Tỷ khiêu Tăng mặc Ca Sa trì bình bát biểu thị tướng giải thoát. Thế Tôn thấu tỏ việc này mà tìm cách độ quần sinh. Ban đầu xuất gia tứ đại Thiên vương nâng bốn chân ngựa, Thế Tôn bay lên hư không, chính thần phù trợ theo sau, chóng thành Chính giác, không sinh không diệt để cứu vớt quần sinh.

Đức Phật xem bốn loại chúng sinh như con một, vĩnh kiếp không cùng tận. Ở trong các bức tranh vẽ xưa kia Nam Bắc đã có, nay chùa Phúc Long huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương hưng công khắc lại. Bản đạo tự Sinh Kiêu vân tập thợ khắc, bỏ tiền của nhà cùng các sĩ thứ, kể đến thông báo đến các nơi dốc lòng làm việc thiện, dốc lòng hộ niệm, như trưởng giả hộ trì tiểu Sa di, quả báo được ức kiếp làm Bồ Tát đa văn phúc đức kéo dài, đạo phong nổi. Bậc thông đạt vĩnh kiếp cùng đạo với chư thượng thiện nhân cùng hội hợp một nơi. Trong kinh có dạy có một người bố thí nước sạch cúng dàng chúng Tăng, được phúc báo làm Tịnh Thân Phật. Có hai người bố thí một cái khố rách mà Thế Tôn thụ ký cho hai vợ chồng chứng được Bạch Diệp Như Lai. Kinh Pháp Hoa có nói: “Nếu người tâm tán loạn, vào trong tháp miếu Phật, một xưng Nam Mô Phật đều được thành Phật đạo”. Cho nên Thích tử khát vọng Như Lai, dốc hết tâm lực gánh vác tất cả lòng, mãi mong ân đức để tỏ đời sau soi vào.

Cung kính viết lời bạt.

Thời Tự Đức năm thứ 10, trung tuần tháng mạnh thu (tháng 7) ngày tốt khắc xong.

(Đốc San) chùa Thắng Phúc Thanh Như Chiếu Tỷ khiêu, tự Đạo Sinh Quang Lịch Minh Đạt thiền sư đốc thúc việc khắc ván.

Chùa Linh Sơn Thanh Hoá Tỷ khiêu, tự Đạo Thuận luật sư, chứng minh khắc ván.

Chùa Linh Sơn, Thanh Tế Tỷ khiêu tự Tịch Ngân luật sư chứng san.

Chùa Danh Lam, Thanh Hoá Tỷ khiêu tự Tịch Cách luật sư chứng san.

Chùa Kim Sa, Thanh Quy Tỷ khiêu tự Giác Hiệp hiệu Minh Trí luật sư chứng san.

Cảnh Linh tự, Thanh Bạch Tỷ khiêu, huý tự Giác Đạo Ngạn như thường thiên bắt khí Bồ Tát chứng san.

Đại Khánh tự, Tỷ khiêu tự Chiếu Khuông luật sư chứng san.

Chùa Thanh Quang, Thanh Thân Tỷ khiêu, tự Đạo Đức, Minh Cẩn thiên sư chứng san.

Chùa Vĩnh Phúc, Thanh Thu Tỷ khiêu, tự Đạo An luật sư chứng san.

Chùa Đại Từ, Thanh Diện Tỷ khiêu, tự Hải Diễn luật sư chứng san.

Chùa Tường Vân, Thanh Dực Tỷ khiêu, tự Hải Vinh luật sư chứng san.

[Danh sách các thập phương Tăng già chứng minh xin lược]

5. Tạm kết



Một số hình ảnh bản ván khắc “Như Lai ứng hiện đồ”

Từ việc xuất hiện các văn bản khác nhau truyền thế, có thể nói “Như Lai ứng hiện đồ” là một truyện phẩm về tranh khắc gỗ của Phật giáo Việt Nam.

Để thuận tiện cho độc giả tiếp cận tác phẩm này, Trung tâm Tư liệu Phật giáo Việt Nam đã cho ấn ảnh toàn bộ cuốn Như Lai ứng hiện đồ năm Tự Đức thứ 10 (1857), bên cạnh đó là dịch nghĩa sang tiếng Việt để đồng đạo tăng, ni Phật tử trong và ngoài nước nhân đại lễ Phật Đản Vesak Liên Hiệp quốc 2025 được tổ chức tại Việt Nam cùng chiêm bái.

Tác giả: **TT.Thích Tiến Đạt** - Trung tâm Tư liệu Phật giáo Việt Nam

Tạp chí Nghiên cứu Phật học Số tháng 5/2025

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Nguyễn Thị Oanh, Về văn bản Như Lai Ứng Hiện Đồ hiện lưu trữ tại Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh, Tạp chí Hán Nôm, số 6 năm 2014.
2. Bản khắc gỗ Như Lai ứng hiện đồ chùa Phúc Long, Gia Lộc, Hải Dương.
3. Như Lai ứng hiện đồ bản năm 1744, lưu tại Trung tâm Tư liệu Phật giáo Việt Nam.
4. Như Lai ứng hiện đồ bản năm 1832, lưu tại Trung tâm Tư liệu Phật giáo Việt Nam.
5. Như Lai ứng hiện đồ bản năm 1857, lưu tại Trung tâm Tư liệu Phật giáo Việt Nam.
6. Như Lai ứng hiện đồ bản năm 1860, lưu tại Trung tâm Tư liệu Phật giáo Việt Nam.